

Số: 74105/CT-TTHT  
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH TAMRON Optical (Việt Nam)  
(Địa chỉ: Lô 69B & 70A KCN Nội Bài, Sóc Sơn, Hà Nội - MST: 0105885582)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn không số ngày 27/10/2016 của Công ty TNHH Tamron Optical (Việt Nam) hỏi về việc hướng dẫn cách tính thuế TNCN, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 15 Hiệp định Việt Nam – Trung Hoa về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập ký kết vào ngày 18/10/1996:

*“Hoạt động dịch vụ cá nhân phụ thuộc*

*1/ Thế theo các quy định tại Điều 16, 18, 19, 20 và 21 các khoản tiền lương, tiền công và các khoản tiền thù lao tương tự khác do một đối tượng cư trú của một Nước ký kết thu được từ lao động làm công sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước ký kết đó, trừ khi công việc của đối tượng đó được thực hiện tại Nước ký kết kia. Nếu công việc làm công được thực hiện như vậy, số tiền công trả cho lao động đó có thể bị đánh thuế tại Nước ký kết kia.*

*2/ Mặc dù có những quy định tại khoản 1, tiền công do một đối tượng cư trú của một Nước ký kết thu được từ lao động làm công tại Nước ký kết kia sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước ký kết thứ nhất nếu:*

*a. Người nhận tiền công có mặt tại Nước ký kết kia trong một khoảng thời gian hoặc nhiều khoảng thời gian gộp lại không quá 183 ngày trong năm dương lịch liên quan; và*

*b. Chủ lao động hay đối tượng đại diện chủ lao động trả tiền công lao động không phải là đối tượng cư trú tại Nước ký kết kia; và*

*c. Số tiền công không phải phát sinh tại một cơ sở thường trú hoặc cơ sở cố định mà đối tượng chủ lao động có tại Nước ký kết kia.”*

- Căn cứ tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Khoản 2 Điều 2 quy định các khoản thu nhập chịu thuế;

+ Tại Khoản 2 Điều 8 quy định cách tính thuế thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công như sau:

*“2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công*

*a) Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công được xác định bằng tổng số tiền lương, tiền công, tiền thù lao, các khoản thu nhập khác có tính chất tiền lương, tiền công mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này.*

*b) Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế.*





*Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế.”*

+ Tại Điều 18 quy định căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công đối với cá nhân không cư trú.

- Căn cứ Khoản 13 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ hướng dẫn hồ sơ đối với trường hợp cá nhân nước ngoài có thu nhập chịu thuế thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế do áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và các nước, vùng lãnh thổ khác.

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 119/2014/TT-BTC của Bộ tài chính ban hành ngày 25/08/2014 sửa đổi, bổ sung một số Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 quy định về người nộp thuế và phạm vi xác định thu nhập như sau:

*“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân như sau:*

*Điều 1. Người nộp thuế*

*Người nộp thuế là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 2 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 65/2013/NĐ-CP), có thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP.*

*Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:*

*Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập;*

*Đối với cá nhân là công dân của quốc gia, vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định với Việt Nam về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân được tính từ tháng đến Việt Nam trong trường hợp cá nhân lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam đến tháng kết thúc hợp đồng lao động và rời Việt Nam (được tính đủ theo tháng) không phải thực hiện các thủ tục xác nhận lãnh sự để được thực hiện không thu thuế trùng hai lần theo Hiệp định tránh đánh thuế trùng giữa hai quốc gia.*

*Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập”*

Căn cứ quy định trên, đối với phần thu nhập mà nhân viên nước ngoài thuộc Công ty TNHH Tamron Optical (Foshan) được cử sang Công ty TNHH Tamron Optical (Việt Nam) làm việc đã kê khai và nộp thuế TNCN tại Trung Quốc thì xác định phần thuế được miễn giảm theo hướng dẫn tại Hiệp định Việt

Nam – Trung Hoa về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập ký kết vào ngày 18/10/1996. Thủ tục, hồ sơ đối với phần thuế miễn giảm này sẽ được áp dụng theo từng đối tượng (cư trú, không cư trú) theo hướng dẫn tại Khoản 13 Điều 16 Thông tư 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 06/11/2013.

Đối với các khoản thu nhập của các đối tượng đã nêu trong công văn hỏi, nếu là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì thời điểm xác định thu nhập tính thuế là kể từ tháng cá nhân này đến Việt Nam lần đầu tiên. Nếu là đối tượng không cư trú thì toàn bộ thu nhập phát sinh tại Việt Nam không phân biệt nơi trả và nơi nhận thu nhập, cách xác định phần thu nhập này được hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ban hành ngày 15/08/2013.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo Công ty TNHH Tamron Optical (Việt Nam) được biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

